

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày 28-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Xuân

Ông Lê Xuân Nghiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2022/TLST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 14/7/1996 tại huyện LGi, tỉnh BGi.

Nơi cư trú: Thôn PL, xã HS, huyện LGi, tỉnh BGi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1961 và bà Từ Thị B, sinh năm 1963; vợ, con: Có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 102/2013/HSST ngày 31/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện LGi, tỉnh BGi xử phạt 04 năm tù về tội cố ý gây thương tích, bồi thường dân sự 24.550.000 đồng, cấp dưỡng cho các cháu Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 09/11/1996 và cháu Nguyễn Văn C, sinh ngày 01/10/2003 với mức 400.000 đồng/tháng/cháu đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Ngày 27/12/2013 chấp hành xong án phí, ngày 20/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù, về nghĩa vụ dân sự, đại diện của bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 13/7/2022 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/7/2022, Nguyễn Văn Q đi từ nhà ở thôn PL, xã HS, huyện LGi, tỉnh BGi đến ngã tư thị trấn Kép, huyện LGi, tỉnh BGi mua ma túy

Heroin và ma túy “ngựa” để sử dụng. Tại đây, Nguyễn Văn Q gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 đoạn ống hút nhựa đựng ma túy gồm 01 đoạn đựng ma túy Heroine với giá 100.000 đồng và 01 đoạn đựng ma túy “ngựa” giá 50.000 đồng. Nguyễn Văn Q gấp ống quần bên trái lên, cất giấu ma túy trong nếp gấp rồi đi xe ô tô khách về đến ngã tư Quốc lộ 1A thuộc thôn Ao Đầu, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng thì xuống xe. Sau đó Nguyễn Văn Q đi xe ôm để về nhà vợ của Quyền ở xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng. Hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã ba rẽ vào Trung tâm Y tế huyện Hữu Lũng thuộc khu An Thịnh, thị trấn Hữu Lũng, Nguyễn Văn Q bảo người lái xe ôm dừng lại, để Quyền sang đường mua nước uống thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang, tạm giữ: 02 đoạn ống hút nhựa có cùng kích thước 01cm x 01cm, hàn kín hai đầu, trong đó có 01 đoạn màu xanh bên trong đựng chất cục bột màu trắng, 01 đoạn màu trắng bên trong đựng chất cục bột màu hồng tại phần nếp gấp của ống quần bên trái Nguyễn Văn Q đang mặc; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, IMEI có 05 số cuối 27769 Nguyễn Văn Q đang cầm ở tay trái.

Tại bản kết luận giám định số 258/KL-KTHS ngày 16/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận toàn bộ chất cục bột thu giữ của Nguyễn Văn Q gửi giám định đều là ma túy, trong đó chất cục bột màu hồng là Methamphetamine có khối lượng 0,055 gam, chất cục bột màu trắng là Heroine có khối lượng 0,050 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 06 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, **điểm a** khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy là mẫu vật sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, đã cũ, số IMEI: (05 số cuối): 27769.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn Q xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn Q là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/7/2022, bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành vi tàng trữ phép hai chất ma túy. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ qua giám định có khối lượng 0,055 gam Methamphetamine và 0,050 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Q tuy không có tiền án, tiền sự nhưng đã từng bị kết án về tội Cố ý gây thương tích nên xác định bị cáo có nhân thân xấu, việc tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng bản thân và coi thường pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai tại phiên tòa thể hiện bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, gia đình thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy là mẫu vật sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành do đó cần tịch thu tiêu

hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, đã cũ không liên quan đến việc bị cáo mua ma túy nên trả lại cho bị cáo

[8] Về đối tượng liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy: Bị cáo Nguyễn Văn Q khai nguồn gốc số ma túy là do bị cáo mua với một người đàn ông ở khu vực ngã tư thị trấn Kép, huyện LGi, tỉnh BGi. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch, địa chỉ của đối tượng bán ma túy cho bị cáo. Do đó, không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý đối tượng nói trên trong vụ án này.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về mức hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên và cán bộ giám định và hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Hữu Lũng, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, đã cũ, số IMEI: (05 số cuối): 27769.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng ngày 10/10/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thảo Nguyên

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Xuân Nguyễn Thị Thu

Hoàng Thị Tuyết